

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
H. GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**
Số: 396/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Gò Công Đông, ngày 17 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 376/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Phan Thị E, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Ấp X, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- **Bị đơn:** Trần Ngọc T, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Ấp X, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị E và anh Trần Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Phan Thị E và anh Trần Ngọc T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:**

Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên Trần Thị Ngọc T, sinh ngày xx/xx/20xx, Trần Thị Cẩm G, sinh ngày xx/xx/20xx và Trần Minh T, sinh ngày xx/xx/20xx.

Chị E được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Trần Thị Bích N, sinh ngày xx/xx/20xx

Chị E, anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con do anh T, chị E chưa yêu cầu.

Chị E, anh T được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị E tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 47072 ngày 18/9/2019 của Chi Cục thi thành án dân sự huyện G. Như vậy chị E được hoàn lại số tiền 150.000 đồng .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận:**

- VKS huyện G;
 - Cc.THA dân sự huyện G;
 - Các đương sự;
 - UBND xã K, huyện G;
 - Lưu hồ sơ, án văn.
- HNGĐST. T. 09b

Lê Thị Nguyệt Hồng